

Số: 813/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 24 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 823/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải V, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 01/63 đường VD, phường T, thị xã N, tỉnh Q.

- Bị đơn: Anh Lê Nguyên Vũ, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 01/19 đường NC, phường TA, thành phố M, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/10/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/10/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hải V và anh Lê Nguyên Vũ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về người con chung: Chị Nguyễn Thị Hải V và anh Lê Nguyên Vũ có 02 người con chung tên Lê Nguyên Quang, sinh ngày 12/10/2012 và Lê Nguyên Phong, sinh ngày 01/01/2016. Chị Nguyễn Thị Hải V và anh Lê Nguyên Vũ thỏa thuận: Giao 02 người con chung tên Lê Nguyên Quang và Lê Nguyên Phong cho chị Nguyễn Thị Hải V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đều đủ 18 tuổi). Anh Lê Nguyên Vũ không đóng tiền cấp dưỡng nuôi 02 người con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hải V và anh Lê Nguyên Vũ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2.3. Nghĩa vụ về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hải V và anh Lê Nguyên Vũ xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hải V và anh Lê Nguyên Vũ thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Hải V phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004762 ngày 01/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hải V số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TpHuế;
- Chi cục THADS TpHuế;
- UBND phường Phường Đức, TpHuế;
- (Đăng ký kết hôn ngày 15/4/2012);
- Các đương sự;
- Lưu án văn Tòa dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Ly